

Bản án số: 390/2022/HSPT

Ngày: 16-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tiên

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Trường

Ông Mai Xuân Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 335/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Lê Hồng K và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Hồng K, sinh năm 1990, tại Khánh Hòa; nơi đăng ký HKTT: Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Lê Hồng T (1971) và bà Lê Thị Bích L (1971); vợ là Phan Thùy Kiều D (1995), có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 216/2011/HS-ST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân Tp. N, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*” (đã chấp hành xong bản án). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Văn H, sinh năm 1992, tại Khánh Hòa; nơi đăng ký HKTT: số 05 Hà Thanh, phường Vạn Thắng, Thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở: Tp. N, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông Lê Văn N (chết) và bà Nguyễn Thị T (1972); vợ là Bùi C Thùy L (1997), có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo khác, bị hại nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 15/8/2019, Nguyễn T, Nguyễn T1, Huỳnh Thanh T2, Vũ Hoài P và một số người chưa rõ lai lịch cùng rủ nhau đến hát Karaoke tại phòng SV02 của quán Karaoke Q (địa chỉ Tp. N, tỉnh Khánh Hòa). Trong lúc hát, giữa Nguyễn T và Lê Văn H là nhân viên quản lý của Karaoke Q xảy ra mâu thuẫn cãi nhau về việc yêu cầu nhân viên phục vụ. Nguyễn T1 điện thoại cho Trần Văn T3, Nguyễn Văn H, Lê Anh T4 đến quán Karaoke. Lê Văn H điện thoại gọi Lê Hồng K, Nguyễn Ngọc C đến giúp đỡ để giải quyết việc ồn ào tại quán. Khi đi đến thì T3 cầm theo 01 con dao, Nguyễn Văn H cầm theo 01 côn nhị khúc, Lê Hữu Đ cầm 01 cây gậy 03 khúc bằng kim loại, cùng T4, Nguyễn Phi L, Đ (chưa rõ lai lịch) đến quán Karaoke. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi T3, T4, H đến quán Karaoke thì gặp K và C, tại đây hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Nguyễn T1, Nguyễn T từ trong phòng hát đi ra. H và C vào phòng nhân viên quán, H lấy 02 cây gậy (loại gậy đánh bóng chày), C lấy 01 dao đi ra, K vào phòng bếp của quán lấy 01 dao. Thấy vậy, T bỏ ra ngoài đón Taxi đi về nhà. K cầm dao xông vào đánh T4 thì hai nhóm cùng xông vào đánh nhau. T3 cầm dao đâm 01 nhát từ trên xuống vào vùng cổ Lê Hồng K làm K bị thương tích; Nguyễn T1 thấy C 01 tay đang cầm 01 cây gậy đánh bóng chày, 01 tay cầm dao xông đến thì xông vào từ sau ôm C lại, C cúi người xuống để T1 không ôm được, đồng thời C quay người cầm dao đâm 01 nhát vào vùng ngực phải của T1 gây thương tích. Khi K được H kéo vào phòng nhân viên thì nhóm T3, H, T4, Đ, T1 cầm cây gậy, côn, dao xông vào đánh C liên tiếp nhiều lần cho đến khi C nằm bất động tại khu vực trước cửa phòng nhân viên rồi cả nhóm bỏ về. Trên đường đi, T3 rút con dao đã đâm K và C ở dọc đường và không xác định được địa điểm.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 239/TgT ngày 28/8/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Lê Hồng K bị tổn thương cơ thể: Vùng cổ phải có 01 vết thương dài 14cm gây đứt tĩnh mạch cảnh trong phải, đứt mạch máu vùng cột sống cổ phải (*Thông tư số 20 ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định, không quy định xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương tĩnh mạch cảnh*). Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là **10%**.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/TgT ngày 28/8/2019 của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyễn Ngọc C bị tổn thương cơ thể: vùng đầu 01 vết thương dài 06cm; vùng sau vai phải 01 vết thương dài 04cm; vùng vai trái 02 vết thương dài 05 cm và 03 cm; vùng lưng phải có 01

vết thương dài 10 cm. Tỷ lệ tổn thương do thương tích gây nên hiện tại là **12%**.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 228/TCT ngày 27/7/2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyễn T1 bị tổn thương cơ thể: Vùng ngực có 02 vết sẹo (04cm x 0,7cm và 02cm x 0,2cm); Vết thương thấu ngực gây tràn dịch màng phổi phải, xẹp thùy giữa phổi phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là **32%**.

Cáo trạng số 28/CT-VKSKH-P1 ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo Trần Văn T3 về tội “*Giết người*” theo điểm a, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn T1, Lê Anh T4, Lê Hữu Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C đều về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Lê Hồng K, Lê Văn H đều về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Với nội dung vụ án được xác định như trên, Bản án Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã Quyết định:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo **Lê Hồng K, Lê Văn H.**

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo **Lê Văn H.**

- **Xử phạt bị cáo Lê Hồng K 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- **Xử phạt bị cáo Lê Văn H 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo: **Trần Văn T3, Nguyễn T1, Lê Anh T4, Lê Hữu Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C** và Quyết định về: Trách nhiệm dân sự; Xử lý vật chứng; Án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 24/6/2022, các bị cáo: Lê Hồng K, Lê Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì cho rằng Bản án sơ thẩm xử phạt các bị cáo mức án 02 năm tù là quá nặng.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Lê Hồng K, Lê Văn H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lê Hồng K, Lê Văn H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Sau khi nghe: Các bị cáo trình bày nội dung, căn cứ kháng cáo; quan điểm của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của các bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để

kết luận: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/8/2019 tại quán Karaoke Q (địa chỉ thành phố N, tỉnh Khánh Hòa). Do có mâu thuẫn trong lúc hát Karaoke nên Nguyễn T1 đã điện thoại cho Trần Văn T3, Nguyễn Văn H, Lê Anh T4, Lê Hữu Đ đến quán Karaoke; Lê Văn H là nhân viên quản lý quán Karaoke Q, điện thoại cho Lê Hồng K, Nguyễn Ngọc C đến giúp đỡ giải quyết ồn ào tại quán. Nhóm của T3 và nhóm của K đánh nhau, T1 bị C đâm 01 nhát vào vùng ngực phải, thương tích 32%; T3, H, Đ, T4, T1 gây thương tích cho C 12%; K bị T3 dùng dao đâm vào vùng cổ phải, đứt mạch máu vùng cột sống cổ phải, thương tích 10%.

Với hành vi và hậu quả như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HS ST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã tuyên bố các bị cáo: Trần Văn T3, Nguyễn T1, Lê Anh T4, Lê Hữu Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C phạm tội “Giết người”; các bị cáo Lê Hồng K, Lê Văn H phạm tội “**Gây rối trật tự công cộng**”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 123 và điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo Lê Hồng K, Lê Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Lê Hồng K, Lê Văn H thì thấy: Các bị cáo là những người đã chuẩn bị hung khí để đánh nhau với các bị cáo khác trong vụ án, trong đó bị cáo H sử dụng gậy đánh bóng chày, bị cáo K sử dụng dao để đánh nhau. Quá trình đánh nhau, K bị T3 đâm vào cổ nên trong vụ án này, bị cáo K còn tham gia với tư cách là người bị hại. Các bị cáo bị truy tố và xét xử tội “**Gây rối trật tự công cộng**” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo, Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò của từng bị cáo. Án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ: “khai báo thành khẩn” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt mỗi bị cáo 02 năm tù là hình phạt đầu khung của tội mà các bị cáo bị truy tố và xét xử là tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Hồng K, Lê Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới làm thay đổi trách nhiệm hình sự của các bị cáo như quyết định của Bản án sơ thẩm nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3]. Các quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo: Trần Văn T3, Lê Hữu Đ, Lê Anh T4, Nguyễn T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C và các quyết định về: Trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm và quy định về thi hành án không có kháng cáo và không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị và được thi hành theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

[4]. Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Lê Hồng K, Lê Văn H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều

23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo: Lê Hồng K, Lê Văn H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

-Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo **Lê Hồng K 02 (hai) năm tù về tội** “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Lê Văn H 02 (hai) năm tù về tội** “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí phúc thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo: Lê Hồng K, Lê Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo: Trần Văn T3, Lê Hữu Đ, Lê Anh T4, Nguyễn T1, Nguyễn Văn H, Nguyễn Ngọc C và các quyết định về: Trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng; án phí sơ thẩm và quy định về thi hành án không có kháng cáo và không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị và được thi hành theo quyết định tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2022/HSST ngày 22/6/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSTHAHS – Công an. Tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến